

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: *M* /2021/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày *13* tháng *9* năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp, ủy quyền trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1973/TTr-SXD ngày 10 tháng 8 năm 2021.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp, ủy quyền trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày *13* tháng *9* năm 2021 và thay thế các Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015 ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc phân cấp thẩm quyền thẩm định dự án, thiết kế, dự toán và ủy quyền kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình của UBND tỉnh Quảng Bình. ↵

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Bình;
- Báo Quảng Bình;
- Sở Tư pháp;
- VPUBND tỉnh;
- Công TT ĐT tỉnh;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

**Phan Mạnh Hùng**



## **QUY ĐỊNH**

**Về phân công, phân cấp, ủy quyền trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **31**.../2021/QĐ-UBND ngày **13**/ **9**/2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

### **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định việc phân công, phân cấp, ủy quyền trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc lĩnh vực bí mật quốc gia, lĩnh vực quốc phòng, an ninh áp dụng theo quy định riêng.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

#### **Điều 3. Mục tiêu, nguyên tắc phân công, phân cấp, ủy quyền**

1. Mục tiêu: Phân định rõ thẩm quyền, nâng cao tính chủ động và trách nhiệm trong quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế và UBND cấp huyện.

Tăng cường sự phối hợp giữa Sở Xây dựng với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế và UBND cấp huyện để thống nhất quản lý, kịp thời đề xuất với UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách quản lý Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng phù hợp với điều kiện của địa phương.

2. Nguyên tắc quản lý: Việc quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng phải được thực hiện từ khi chuẩn bị đầu tư cho đến khi hết niên hạn sử dụng công trình và phải tuân theo quy định của Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 (Luật số 50/2014/QH13); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020 (Luật số 62/2020/QH14); Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (Nghị định số

06/2021/NĐ-CP); Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (Nghị định số 15/2021/NĐ-CP) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan khác.

## **Chương II**

### **PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG, THI CÔNG XÂY DỰNG VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

**Điều 4. Phạm vi, trách nhiệm quản lý nhà nước của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế.**

1. Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng chuyên ngành theo phân cấp trên địa bàn tỉnh đối với các loại công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng theo quy định tại các điểm a, b, c, d, Khoản 4, Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; trừ các công trình quy định tại Khoản 2 Điều này, các công trình được phân cấp cho cấp huyện quản lý.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng đối với các công trình được đầu tư trong phạm vi khu công nghiệp, khu kinh tế của tỉnh, cụ thể:

a) Công trình thuộc dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư; công trình thuộc dự án do UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư;

b) Công trình do Ban Quản lý Khu kinh tế cấp phép xây dựng theo phân cấp.

**Điều 5. Nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế**

1. Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng và an toàn trong thi công xây dựng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng công trình và chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn.

2. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án, công trình thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh theo quy định tại Điều 13 và Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP của Chính phủ, như sau: ✓

a) Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng quy định tại các điểm a, b, c, d, Khoản 4, Điều 109 Nghị định 15/2021/NĐ-CP của Chính phủ, trừ các dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng quy định tại điểm b Khoản này.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế đối với dự án, công trình thuộc dự án được đầu tư trong phạm vi khu công nghiệp, khu kinh tế của tỉnh, cụ thể: Dự án và công trình thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư; Dự án và công trình thuộc dự án sử dụng vốn khác do UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư.

3. Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng thuộc đối tượng quy định tại điểm b, c, Khoản 1, Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra quy định tại các điểm a, b, Khoản 2, Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và Khoản 3, Điều 7 Quy định này.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh về đánh giá an toàn công trình, công trình hết thời hạn sử dụng đối với các công trình xây dựng quy định tại Khoản 4, Điều 39 Nghị định 06/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Tiếp nhận và cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình theo quy định tại Khoản 3, Điều 39 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

b) Tiếp nhận và công bố công trình hết thời hạn sử dụng theo quy định tại Khoản 3, Điều 41 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

c) Tiếp nhận, xem xét và cho ý kiến về việc kéo dài thời gian sử dụng của công trình theo quy định tại Khoản 4, Điều 41 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

5. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện đánh giá an toàn công trình, xử lý đối với các công trình có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn, phá dỡ công trình đối với các công trình xây dựng quy định tại Khoản 4, Điều 39 Nghị định 06/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Rà soát các công trình xây dựng thuộc đối tượng phải đánh giá an toàn công trình trên địa bàn và thực hiện các nội dung về đánh giá an toàn công trình theo quy định tại Khoản 3, Điều 38 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

b) Xử lý đối với công trình có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho khai thác, sử dụng theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

c) Rà soát các công trình xây dựng không đủ cơ sở để xác định được thời gian sử dụng và thực hiện các nội dung về xử lý đối với công trình hết thời hạn theo quy định tại Khoản 6, Điều 41 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

d) Phá dỡ công trình xây dựng theo quy định tại Khoản 2, Điều 42 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

6. Tổ chức giám định chất lượng công trình xây dựng thuộc trách nhiệm quản lý khi được yêu cầu; tham mưu UBND tỉnh giải quyết sự cố công trình xây dựng theo quy định tại Điều 45 Nghị định 06/2021/NĐ-CP đối với sự cố cấp II trở lên trên địa bàn; tham mưu UBND tỉnh tổ chức giám định nguyên nhân sự cố theo quy định tại Điều 46 Nghị định 06/2021/NĐ-CP đối với sự cố cấp II trở lên trên địa bàn, trừ các sự cố công trình xây dựng được Thủ tướng Chính phủ giao Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì giám định nguyên nhân sự cố.

7. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện trách nhiệm điều tra sự cố về máy, thiết bị trong thi công xây dựng công trình theo nội dung quy định tại Khoản 5, Điều 49 Nghị định 06/2021/NĐ-CP đối với các sự cố thuộc thẩm quyền điều tra của UBND tỉnh quy định tại Khoản 1, Điều 50 Nghị định 06/2021/NĐ-CP.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của UBND cấp huyện**

Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng đối với các công trình do mình quyết định đầu tư hoặc làm chủ đầu tư, nhà ở riêng lẻ, công trình thuộc thẩm quyền cấp phép xây dựng của UBND cấp huyện. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể như sau:

1. Hướng dẫn UBND cấp xã, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn.

2. Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng và an toàn trong thi công xây dựng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng công trình và chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã báo cáo sự cố công trình xây dựng theo quy định tại Khoản 1, Điều 44 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; chủ trì giải quyết sự cố, tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng cấp III trên địa bàn theo quy định tại Điều 45, Điều 46 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của phòng được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện**

1. Tham mưu UBND cấp huyện hướng dẫn UBND cấp xã, các tổ chức cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn.

2. Tham mưu UBND cấp huyện kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng và an toàn trong thi công xây dựng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng công trình và chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn.

3. Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng thuộc trách nhiệm của Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành đối với các công trình thuộc dự án có tổng mức đầu tư đến 10 (mười) tỷ đồng sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà

nước ngoài đầu tư công do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư, các công trình sử dụng vốn khác thuộc thẩm quyền cấp phép xây dựng của UBND cấp huyện.

4. Tham mưu UBND cấp huyện giải quyết sự cố công trình xây dựng cấp III trên địa bàn.

5. Phối hợp với Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra công trình xây dựng trên địa bàn khi có yêu cầu.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Chế độ báo cáo về chất lượng công trình xây dựng**

1. Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND cấp huyện tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Xây dựng để tổng hợp tình hình chất lượng công trình xây dựng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, tình hình sự cố về xây dựng theo mẫu của Bộ Xây dựng, gửi về Sở Xây dựng định kỳ 6 tháng (trước ngày 10 tháng 7), cả năm (trước ngày 10 tháng 01 năm sau) và đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo danh sách các nhà thầu vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình khi tham gia các hoạt động xây dựng trên địa bàn.

3. Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo trình UBND tỉnh để báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng công trình xây dựng và công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 9. Xử lý vi phạm**

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình nếu có hành vi vi phạm pháp luật về công tác quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thì căn cứ vào mức độ vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND cấp huyện theo dõi, kiểm tra sự tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng của các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn; xác định các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm để đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thi hành Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh thì các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Xây dựng để được hướng dẫn, xử lý theo quy định; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xử lý theo quy định./.

